

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Huy Công.

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 727/2023/TLST-VDS ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 938/2023/QĐST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Trần Anh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: 5, Khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Trọng T1, sinh năm 1952

Địa chỉ: 5, Khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Trần Đăng K, sinh 1974

Địa chỉ: B.006.14 C/C F.N, Khu phố A, phường L, TP ., Thành phố Hồ Chí Minh

3. Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1976

Địa chỉ: B.006.14 C/C F.N, Khu phố A, phường L, TP ., Thành phố Hồ Chí Minh

4. Ông Trần Trung K1, sinh năm 1983

Địa chỉ: 5, Khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Ông T, ông T1, ông K, bà H, ông K1 có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai của người yêu cầu là ông Trần Anh T trình bày:***

Ông, bà ngoại của ông Trần Anh T là ông Lê Văn C và bà Trần Thị T2 (bà T2 chết năm 2022) có 02 người con gồm: mẹ ông T là bà Lê Thị C1 (bà C1 chết năm 2020) và cậu là ông Lê Quang N (ông N chết năm 1971 khi mới 13 tuổi ở quê H). Mẹ ông T là bà Lê Thị C1 và bố ông T là ông Trần Ngọc T3 kết hôn với nhau năm 1973 và có bốn người con gồm: Trần Đăng K, Trần Thị Thu H, Trần Trung K1 và ông là Trần Anh T.

Sau khi bố mẹ ông T kết hôn thì đến khoảng năm 1983 cả gia đình ông T và ông bà ngoại là ông Lê Văn C và bà Trần Thị T2 chuyển vào sinh sống ở xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng năm 1987 thì cả gia đình ông T và ông bà ngoại chuyển về địa chỉ 5, khu phố H, phường T, thành phố B để sinh sống. Năm 1989, ông Trần Ngọc T3 đã thực hiện thủ tục đăng ký thường trú tại địa phương cho các thành viên trong gia đình và trong thời gian đợi cấp hộ khẩu thường trú thì ông ngoại ông T là ông Lê Văn C phát bệnh tâm thần, nhiều lần bỏ nhà đi, lần bỏ nhà đi cuối cùng là vào năm 1990. Gia đình ông T đã tìm kiếm mọi nơi nhưng từ đó đến nay vẫn không thấy cũng không có tin tức gì.

Nay ông Trần Anh T yêu cầu Toà án giải quyết: Tuyên bố một người đã chết đối với ông Lê Văn C, sinh năm 1921. Nơi cư trú cuối cùng là 522/2, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Lý do yêu cầu Toà án giải quyết đối với vấn đề nêu trên: Gia đình thực hiện chia thừa kế tài sản.

**** Tại bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Trọng T1, ông Trần Đăng K, bà Trần Thị Thu H, ông Trần Trung K1 trình bày:***

Ông Lê Văn C và bà Trần Thị T2 (bà T2 chết năm 2022) có 02 người con gồm: bà Lê Thị C1 (bà C1 chết năm 2020) và ông Lê Quang N (ông N chết năm 1971 khi mới 13 tuổi ở quê H). Bà Lê Thị C1 và ông Trần Ngọc T3 kết hôn với nhau năm 1973 và có bốn người con gồm: Trần Đăng K, Trần Thị Thu H, Trần Trung K1 và Trần Anh T. Khoảng năm 1983 cả gia đình bà Lê Thị C1 và ông Trần Ngọc T3 (gồm 04 người con nêu trên) và ông Lê Văn C và bà Trần Thị T2 chuyển vào sinh sống ở xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng năm 1987 thì cả gia đình chuyển về địa chỉ 5, khu phố H, phường T, thành phố B để sinh sống. Năm 1989, ông Trần Ngọc T3 đã thực hiện thủ tục đăng ký thường trú tại địa phương cho các thành viên trong gia đình và trong thời gian đợi cấp hộ khẩu thường trú thì ông Lê Văn C phát bệnh tâm thần, nhiều lần bỏ nhà đi, lần bỏ nhà đi cuối cùng là vào năm 1990. Gia đình, đã tìm kiếm mọi nơi nhưng từ đó đến nay vẫn không thấy cũng không có tin tức gì. Nay ông T3, ông K, bà H, ông K1 đồng ý ông Trần Anh T thay mặt gia đình yêu cầu Toà án giải quyết: Tuyên bố một người đã chết đối với ông Lê Văn C, sinh năm 1921. Nơi cư trú cuối cùng là 522/2, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu quan điểm tại phiên họp:***

Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Trần Anh T về việc tuyên bố một người đã chết đối với ông Lê Văn C, sinh năm 1921. Nơi cư trú cuối cùng là 522/2, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Về lệ phí: Ông Trần Anh T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa nhận định:

[1]. Ông Trần Anh T yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn C đã chết. Ông Lê Văn C, sinh năm 1921, nơi cư trú cuối cùng là 522/2, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định quan hệ pháp luật là “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết”, thẩm quyền giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

[2]. Ông Trần Anh T là người yêu cầu; ông Trần Trọng T1, ông Trần Đăng K, bà Trần Thị Thu H, ông Trần Trung K1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Ông T, ông T1, ông K, bà H, ông K1 có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt đối với đương sự nêu trên.

[3]. Về nội dung yêu cầu:

[3.1]. Ông Trần Anh T yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn C đã chết do ông Lê Văn C bỏ nhà đi từ năm 1990 cho tới hiện nay. Mặc dù, gia đình đã nhiều lần đi tìm kiếm khắp nơi nhưng không thể biết tin tức gì của ông Lê Văn C.

[3.2]. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng cư trú của ông Lê Văn C tại Công an phường T ngày 16/6/2023. Theo kết quả xác minh, Công an phường T đã xác định từ năm 1989 đến năm 1990 ông Lê Văn C có sinh sống ở 5, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tuy nhiên sau đó đã bỏ nhà đi cho đến nay, ông Lê Văn C đi đâu làm gì địa phương không nắm được.

[3.3]. Tòa án đã ban hành “Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết” số 1263/2023/QĐ-TA ngày 03/7/2023, ông Trần Anh T đã tiến hành đầy đủ các thủ tục đăng Quyết định trên báo “Pháp Luật” trong 03 (Ba) số liên tiếp (“Số 212 (9.021) Thứ Hai ngày 31/7/2023”, “Số 213 (9.022) Thứ Ba ngày 1/8/2023”, “Số 214 (9.023) Thứ Tư ngày 2/8/2023), phát sóng trên Đ 03 (Ba) lần trong 03 (Ba) ngày liên tiếp (Các ngày 07, 08 và 09/8/2023) theo quy định tại Điều 385, 392 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.4]. Như vậy, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Lê Văn C còn sống hay đã chết. Từ những căn cứ trên, xét thấy ông Trần Anh T yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với ông Lê Văn C là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Về việc xác định ngày chết của ông Lê Văn C: Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015 thì ngày chết của ông Lê Văn C được xác định là ngày 02/01/1996.

[5]. Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Lê Văn C được giải quyết theo quy định của Bộ luật Dân sự.

[6]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Trần Anh T phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu tại phiên họp phù hợp với nhận định nêu trên, nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68; Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Anh T.

2. Tuyên bố ông Lê Văn C, sinh năm 1921, nơi cư trú cuối cùng là 522/2, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là đã chết.

Ngày chết của ông Lê Văn C là ngày 02 tháng 01 năm 1996.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Lê Văn C là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Lê Văn C được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Lê Văn C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Lê Văn C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Anh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu tiền số 0008045 ngày 08/6/2023. Ông Trần Anh T đã nộp đủ lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HOẠP

- Ủy ban nhân dân phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa;
- Đường sự;
- Lưu.

Lê Huy Công